**BÀI 14:**

**ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN BẮC MỸ**

# I. MỤC TIÊU

## 1. Kiến thức

- Trình bày được một trong những đặc điểm tự nhiên cùa Bắc Mỹ:

+ Sự phân hóa của địa hình và khí hậu.

+ Đặc điểm sông, hồ và các đới thiên nhiên.

**2. Năng lực**

\* Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự học và hoàn thiện các nhiệm vụ thông qua phiếu học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ, kết hợp với các công cụ học tập để trình bày thông tin, thảo luận nhóm.

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo.

\* Năng lực Địa lí:

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí thông qua việc trình bày một trong những đặc điểm tự nhiên của Bắc Mỹ: sự phân hóa địa hình, khí hậu, sông hồ, các đới thiên nhiên.

- Năng lực tìm hiểu địa lí thông qua việc sử dụng các công cụ địa lí học như: bản đồ, lát cắt địa hình, tranh ảnh…., khai thác internet.

- Năng lực tự chủ và tự học thông qua việc chủ động tìm kiếm tài liệu, ghi chép có chọn lọc các thông tin.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua việc trao đổi, thảo luận nhóm khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ học tập và có trách nhiệm với sản phẩm học tập của mình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Giáo viên**

- Bản đồ tự nhiên châu Mỹ.

- Bản đồ khí hậu Bắc Mỹ

- Tranh ảnh về tự nhiên Bắc Mỹ.

- Phiếu học tập

1. **Học sinh**

- Sách giáo khoa, sách bài tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động mở đầu/ khởi động**

***a. Mục tiêu***

- Kết nối vào bài học, tạo hứng thú cho người học.

***b. Nội dung***

- Thử tài hiểu biết một số kiến thức cơ bản về khu vực Bắc Mĩ.

***c. Sản phẩm***

- Câu trả lời cá nhân của học sinh.

**d. *Tổ chức thực hiện.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1**: Giao nhiệm vụ  THỬ TÀI HIỂU BIẾT  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3:** Báo cáo kết quả  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức, và kết nối vào bài học. |  |

*Thiên nhiên Bắc Mỹ phân hoá đa dạng, phức tạp từ bắc xuống nam, từ đông sang tây. Sự đa dạng đó được thể hiện cụ thể như thế nào chúng ta cùng tìm hiểu bài học ngày hôm nay*

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**2.1. Tìm hiểu về sự phân hóa địa hình.**

***a. Mục tiêu***

- Trình bày được sự phân hoá của địa hình ở Bắc Mỹ.

- Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình của Bắc Mỹ.

***b. Nội dung***

- Quan sát hình 13.1 (trang 128) và đọc thông tin trong mục sự phân hóa địa hình, hãy trình bày sự phân hoá địa hình ở Bắc Mỹ.

***c. Sản phẩm***

Học sinh thảo luận nhóm, hoàn thành phiếu học tập số 1, báo cáo nhanh trước lớp

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  | | --- | | **1. Phía tây 7. Ở giữa**  **2. Hướng TB – ĐN và B – N 8. Hướng B - N**  **3. Có nhiều than, sắt 9. Nhiều sông dài và hồ lớn**  **4. Phía Đông 10. Hướng ĐB - TN**  **5. Nhiều vàng và đồng 11. Chủ yếu là núi thấp**  **6. Cao, đồ sộ, hiểm trở 12. Hình lòng máng** |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | **Hệ thống Coócđie** | **Đồng bằng trung tâm** | **Miền núi già Apalát và sơn nguyên.** | | **Vị trí** | 1 | 7 | 4 | | **Đặc điểm** | 5,6,8 | 2,9.12 | 3,10,11 | |

***d. Cách thức tổ chức***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ  **Nhiệm vụ 1:** GV vêu cầu một HS kể tên và xác định vị trí một số đồng bằng, dãy núi cao trên lược đồ.  - Cho biết địa hình Bắc Mỹ được phân chia thành những khu vực nào?  **Nhiệm vụ 2:** GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm và tìm hiểu về đặc điểm địa hình của ba khu vực:  + Nhóm 1,5: Tìm hiểu miền núi Coóc-đi-e ở phía tây.  + Nhóm 2,4: Tìm hiểu miền đổng bằng ở giữa.  + Nhóm 3,6: Tìm hiểu dãy núi A-pa-lát.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Khu vực** | **Miền núi Coóc-đi-e** | **Miền đồng bằng** | **Dãy A-pa-lát** | | **Vị trí** |  |  |  | | **Đặc điểm** |  |  |  |   **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ nhóm/cá nhân  **Bước 3:** Báo cáo kết quả  - HS báo cáo kết quả làm việc trước lớp  - HS khác nhận xét, bổ sung  - GV mở rộng: GV chuẩn lại kiến thức và nhấn mạnh địa hình Bắc Mỹ cao ở hai bên, thấp ở giữa tạo cho bế mặt địa hình Bắc Mỹ có dạng lòng máng.  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức  - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.  - Chuẩn kiến thức: | **1. Sự phân hóa địa hình**  Vị trí địa lí: Từ vòng cực bắc đến vĩ tuyến 150B.  **1.Sự phân hóa địa hình :**  Địa hình đơn giản, chia làm 3 khu vực rõ rệt, kéo dài theo chiều kinh tuyến .  **a. Hệ thống Coócđie.**  - Cao, đồ sộ, hiểm trở, dài 9000km, cao trung bình 3000 - 4000m .  - Các dãy núi chạy song song theo hướng Bắc – Nam, xen các cao nguyên, sơn nguyên.  - Nhiều khoáng sản đồng, vàng, quặng đa kim…  **b. Miền đồng bằng trung tâm.**  - Tựa lòng máng khổng lồ chạy từ Bắc xuống Nam.  - Cao ở phía Bắc và Tây bắc ,thấp dần về phía Nam và Đông Nam.  **c. Miền núi già Apalát và sơn nguyên phía đông.**  - Dãy Apalát chạy theo hướng Đông Bắc - Tây Nam, có nhiều than và sắt.  - Địa hình tương đối thấp:  + Phần Bắc Apalát thấp 400-500m  + Phần Nam Apalát cao 1000-1500m. |

**2.2. Tìm hiểu sự phân hoá khí hậu**

***a. Mục tiêu***

- Trình bày được sự phân hoá của khí hậu ở Bắc Mỹ.

***b. Nội dung***

- Dựa vào thông tin và hình 14.1, nội dung sự phân hóa khí hậu, hãy trình bày sự phân hoá khí hậu của Bắc Mỹ.

***c. Sản phẩm***

- HS trả lời được các câu hỏi về khí hậu Bắc Mỹ

***d. Cách thức tổ chức***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ  **Nhiệm vụ 1:** Dựa vào hình 14.1, hãy:  - Kể tên các kiểu khí hậu ở Bắc Mĩ?  - Kiểu khí hậu nào chiếm diện tích lớn nhất?  **Nhiệm vụ 2:** Hoạt động nhóm: Quan sát hình 14.1 và kiến thức đã học:  - Trình bày sự phân hoá khí hậu của Bắc Mĩ theo chiều từ bắc xuống nam? Giải thích sự phân hóa đó?  - Trình bày sự phân hoá khí hậu Bắc Mĩ theo chiều từ tây sang đông? Giải thích tại sao có sự khác biệt về khí hậu giữa phía tây và đông kinh tuyến 1000T?  **Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ  - HS trao đổi và trả lời câu hỏi  **Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc  - HS trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức  - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.  - Chuẩn kiến thức: | **2. Khí hậu**  - Khí hậu Bắc Mỹ phân hóa rất đa dạng  + Phân hoá từ bắc xuống nam. Do lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến khoảng vĩ tuyến 25°B,  + Phân hoá theo chiều đông – tây và theo độ cao. Các khu vực ven biển có khí hậu điều hoà, mưa nhiều; càng vào sâu trong lục địa biên độ nhiệt độ năm càng lớn, mưa ít hơn, khí hậu khô hạn hơn. Do ảnh hưởng của địa hình, vị trí gần hay xa biển, tác động của dòng biển nóng, lạnh, … |

**2.3. Tìm hiểu sông, hồ ở Bắc Mỹ**

***a. Mục tiêu***

- Trình bày được đặc điểm sông, hồ ở Bắc Mỹ.

***b. Nội dung***

- Đọc thông tin SGK và quan sát hình 13.1, hình 14.1 để trình bày đặc điểm sông, hồ của Bắc Mỹ

***c. Sản phẩm***

- Mạng lưới sông khá dày đặc và phân bố khắp lãnh thổ. Sông nhiều nước.

+ Chế độ nước sông khá đa dạng do được cung cấp từ nhiều nguổn: mưa, tuyết và băng tan.

+ Các sông lớn: hệ thống sông Mít-xu-ri - Mi-xi-xi pi, sông Mác-ken-di, sông Cô-lô-ra-đô.

- Bắc Mỹ đứng đầu thế giới về số lượng hồ .

+ Phần lớn là các hồ nước ngọt.

+ Các hồ lớn: hệ thống Ngũ Hồ, hồ Uy-ni-pếc, hồ Gấu Lớn.

d. Cách thức tổ chức

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ  - GV cho HS đọc thông tin trong mục kết hợp với quan sát bản đồ tự nhiên châu Mỹ để tìm hiểu về mạng lưới sông, chế độ nước sông, các sông, hổ lớn ở Bắc Mỹ.  + Mạng lưới sông dày đặc hay thưa thớt? Phần bố như thế nào?  - GV yêu cầu HS xác định vị trí một số sông và hồ lớn trên bản đồ.  **Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ  - HS trao đổi và trả lời câu hỏi  **Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc  - HS trình bày, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.  - Để mở rộng kiến thức, GV cho HS biết về giá trị của sông, hồ ở Bắc Mỹ  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức  - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.  - Chuẩn kiến thức: | **3. Sông, hồ**  - Bắc Mỹ có mạng lưới sông khá dày đặc và phân bố tương đới đều, nhiều hồ lớn  + Chế độ nước sông khá đa dạng do được cung cấp từ nhiều nguổn: mưa, tuyết và băng tan.  + Các sông lớn: hệ thống sông Mít-xu-ri - Mi-xi-xi pi, sông Mác-ken-di, sông Cô-lô-ra-đô.  - Hồ: là khu vực có nhiều hồ nhất thế giới.  + Các hồ lớn: hệ thống Ngũ Hồ, hồ Uy-ni-pếc, hồ Gấu Lớn,... |

**2.4. Tìm hiểu các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ**

***a. Mục tiêu***

- Trình bày đặc điểm các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ.

***b. Nội dung***

- Dựa vào thông tin và hình ảnh trong mục 4, hãy trình bày sự phân hoá thiên nhiên ở Bắc Mỹ.

***c. Sản phẩm***

- Câu trả lời của học sinh.

- Thông tin phản hồi phiếu học tập.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Đới thiên nhiên** | **Đới lạnh** | **Đới ôn hòa** | **Đới nóng** |
| Khí hậu | Khí hậu khẳc nghiệt, lạnh giá. | có khí hậu ôn hoà với các mùa rõ rệt | Mùa hạ nóng và khô, mùa đông ấm và ẩm. |
| Sinh vật | Thực vật nghèo nàn, chú yếu có rêu và địa y. Động vật có các loài chịu được lạnh. | - Thực vật cỏ rừng lá kim, rừng lá rộng, rừng hồn hợp và thào nguyên. - Động vật phong phú, bao gồm: thú ãn cỏ, thú ăn thịt, thú gặm nham, bò sát và các loài chim.  - Vùng có khí hậu hoang mạc và bán hoang mạc nên thực, động vật nghèo nàn. | - Thực vật có rừng cận nhiệt âm, rừng và cây bụi lá cứng cận nhiệt địa trung hải.  - Động vật rất phong phú và da dạng như: linh miêu, sư tử, chó sói, hươu, gấu, thỏ, sóc, báo, chuột,... |

***d. Cách thức tổ chức***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ  **Nhiệm vụ 1:** Dựa vào thông tin SGK, hình 13.1, hình 14.1, kiến thức đã học em hãy cho biết Bắc Mỹ nằm chủ yếu trong các đới thiên nhiên nào?  **Nhiệm vụ 2 – Nhóm:** Dựa vào thông tin SGK và kiến thức đã học, hãy hoàn thiện thông tin phiếu học tập sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Đới thiên nhiên** | **Đới lạnh** | **Đới ôn hòa** | **Đới nóng** | | Khí hậu |  |  |  | | Sinh vật |  |  |  |   **Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ  - HS trao đổi và trả lời câu hỏi  **Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc  -HS trình bày, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức  - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.  - Chuẩn kiến thức: | **4. Đới thiên nhiên**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Đới thiên nhiên** | **Đới lạnh** | **Đới ôn hòa** | **Đới nóng** | | Khí hậu | Khí hậu khẳc nghiệt, lạnh giá. | có khí hậu ôn hoà với các mùa rõ rệt | Mùa hạ nóng và khô, mùa đông ấm và ẩm. | | Sinh vật | Thực vật nghèo nàn, chú yếu có rêu và địa y. Động vật có các loài chịu được lạnh. | - Thực vật cỏ rừng lá kim, rừng lá rộng, rừng hồn hợp và thào nguyên. - Động vật phong phú, bao gồm: thú ãn cỏ, thú ăn thịt, thú gặm nham, bò sát và các loài chim.  - Vùng có khí hậu hoang mạc và bán hoang mạc nên thực, động vật nghèo nàn. | - Thực vật có rừng cận nhiệt âm, rừng và cây bụi lá cứng cận nhiệt địa trung hải.  - Động vật rất phong phú và da dạng như: linh miêu, sư tử, chó sói, hươu, gấu, thỏ, sóc, báo, chuột,... | |

**3. Hoạt động luyện tập**

***a. Mục tiêu***

- Củng cố, luyện tập các kiến thức đã học trong bài.

***b. Nội dung***

- Trò chơi AI NHANH HƠN để tham gia trả lời các câu hỏi.

***c. Sản phẩm***

- Câu trả lời của học sinh:

1. Hệ thống Coocđie
2. Miền đồng bằng.
3. Kiểu khí hậu ôn đới lục địa
4. Hồ Lớn ( hay Ngũ Hồ)

***d. Cách thức tổ chức***

**Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh:

1. Hệ thống núi cao và dài nhất Bắc Mỹ?

2. Miền địa hình nằm ở trung tâm Bắc Mỹ?

3. Kiểu khí hậu chiếm diện tích lớn nhất Bắc Mỹ?

4. Hệ thống hồ lớn nhất Bắc Mỹ?

**Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc

**Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động vận dụng, mở rộng**

***a. Mục tiêu***

- Vận dụng kiến thức đã học để hoàn thiện sản phẩm

***b. Nội dung***

- Vận dụng kiến thức đã học về tự nhiên Bắc Mỹ.

***c. Sản phẩm***

- Sơ đồ tư duy

**d. Cách thức tổ chức**

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ:

- Thiết kế sơ đồ tư duy về đặc điểm tự nhiên Bắc Mỹ

**Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc vào tiết học tiếp theo.

**Bước 4:** Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs.